

hợp tác xã tín dụng có chênh lệch khá lớn cần tăng cường công tác kiểm tra, đặc biệt lưu ý khâu quản lý nội bộ, phát hiện kịp thời và kiên quyết nghiêm trị những người lợi dụng tham ô.

Trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn vướng mắc, các địa phương cần kịp thời phản ánh lên Ngân hàng Nhà nước Trung ương để xem xét giải quyết thống nhất.

Tổng giám đốc Ngân hàng
Nhà nước Việt Nam
NGUYỄN DUY GIA

QUYẾT ĐỊNH của Ngân hàng Nhà nước số 27-NH/QĐ ngày 5-3-1985 ban hành Thẻ lệ gửi tiền tiết kiệm không kỳ hạn có lãi; Thẻ lệ gửi tiền tiết kiệm định mức có lãi và dự thưởng.

**TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG
NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

Căn cứ nghị định số 35-CP ngày 9-2-1981 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Bộ trưởng và chức năng của Bộ trong một số lĩnh vực quản lý Nhà nước;

Căn cứ nghị định số 178-HĐBT ngày 25-12-1984 của Hội đồng Bộ trưởng về sửa đổi một số mức lãi suất tiền gửi và cho vay của Ngân hàng Nhà nước và hợp tác xã tín dụng;

Nhằm đáp ứng nguyện vọng của người gửi tiền tiết kiệm và theo đề nghị của đồng chí Giám đốc quỹ tiết kiệm xã hội chủ nghĩa trung ương,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay ban hành Thẻ lệ gửi tiền tiết kiệm không kỳ hạn có lãi; Thẻ lệ gửi tiền tiết kiệm định mức có lãi và dự thưởng loại 200 đồng, 500 đồng và 1000 đồng.

Điều 2. — Thẻ lệ này thi hành trong cả nước kể từ ngày 1 tháng 1 năm 1985.

Điều 3. — Giám đốc quỹ tiết kiệm xã hội chủ nghĩa Trung ương có trách nhiệm hướng dẫn và giải thích cụ thể các quy định trong thẻ lệ này và tổ chức phục vụ nhân dân gửi, lĩnh tiền thuận lợi, nhanh chóng.

Điều 4. — Các đồng chí Chánh văn phòng, Giám đốc quỹ tiết kiệm xã hội chủ nghĩa Trung ương, Cục trưởng, Vụ trưởng, Giám đốc chi nhánh Ngân hàng Nhà nước, Giám đốc quỹ tiết kiệm xã hội chủ nghĩa các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương, quận, huyện, thị xã thuộc tỉnh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 5. — Chỉ có Tổng giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mới có quyền thay đổi quy định trong thẻ lệ này.

Tổng giám đốc Ngân hàng
Nhà nước Việt Nam
NGUYỄN DUY GIA

THẺ LỆ gửi tiền tiết kiệm không kỳ hạn có lãi

(ban hành theo quyết định số 27-NH/QĐ ngày 5-3-1985 của Tổng giám đốc Ngân hàng Nhà nước).

Điều 1. — Thẻ lệ gửi tiền tiết kiệm không kỳ hạn có lãi nhằm động viên mọi người dè dành tiền gửi vào quỹ tiết kiệm xã hội chủ nghĩa, góp phần tăng thêm nguồn vốn cho Nhà nước, đẩy mạnh phát triển sản xuất, cải thiện đời sống nhân dân.

Điều 2. — Tiền gửi tiết kiệm không kỳ hạn có lãi thuộc quyền sở hữu của người có tiền gửi, được pháp luật Nhà nước bảo hộ.

Điều 3. — Lãi suất tiền gửi tiết kiệm không kỳ hạn có lãi là 24%/năm (2% một tháng); lãi tính theo ngày và cuối năm được nhập lãi vào vốn; người gửi tiền có thể lấy lãi hàng tháng, tùy theo yêu cầu.

Điều 4. — Người có tiền gửi tiết kiệm không kỳ hạn có lãi được hưởng các quyền lợi sau đây:

- Được hưởng lãi suất tiền gửi;
- Được ủy quyền cho người khác gửi hoặc linh tiền;
- Được miễn tiền lệ phí chuyển tiền gửi tiết kiệm khi thay đổi chỗ ở;
- Được bảo đảm bí mật số dư tiền gửi tiết kiệm.

Điều 5. — Khi gửi tiền lần đầu vào quỹ tiết kiệm xã hội chủ nghĩa, người gửi được cấp một sổ tiết kiệm, nếu mất sổ tiết kiệm, người có tiền gửi phải báo ngay cho quỹ tiết kiệm xã hội chủ nghĩa nơi gửi biết để kịp thời ngăn ngừa kẻ gian lợi dụng.

Điều 6. — Những sổ tiết kiệm không kỳ hạn có lãi và có thưởng còn số dư đến ngày 1 tháng 1 năm 1985 chuyển sang sổ tiết kiệm không kỳ hạn có lãi không phải đổi sổ và được hưởng các quyền lợi theo thẻ lệ này.

Tổng giám đốc Ngân hàng
Nhà nước Việt Nam
NGUYỄN DUY GIA

THẺ LỆ gửi tiền tiết kiệm định mức có lãi và dự thưởng

(ban hành theo quyết định số 27-NH/QĐ ngày 5-3-1985 của Tổng giám đốc Ngân hàng Nhà nước).

Điều 1. — Thẻ lệ gửi tiền tiết kiệm định mức có lãi và dự thưởng nhằm động viên mọi người dè dành tiền gửi vào quỹ tiết kiệm xã hội chủ nghĩa, góp phần tăng thêm nguồn vốn cho Nhà nước, đẩy mạnh phát triển sản xuất, cải thiện đời sống nhân dân.

Điều 2. — Tiền gửi tiết kiệm thuộc quyền sở hữu của người có tiền gửi, được pháp luật Nhà nước bảo hộ.

Điều 3. — Tiền gửi tiết kiệm định mức có lãi và dự thưởng được thực hiện bằng phiếu định mức, gồm 3 loại định mức 200 đồng, 500 đồng và 1000 đồng do Ngân hàng Nhà nước phát hành. Phiếu tiết kiệm định mức có thể ghi tên hoặc không ghi tên, do người gửi tiền tiết kiệm quyết định.

Điều 4. — Trường hợp người gửi có ghi tên trên phiếu tiết kiệm và đăng ký chữ ký tại quỹ tiết kiệm, khi mất phiếu tiết kiệm phải báo ngay cho quỹ tiết kiệm nơi gửi biết; nếu phiếu đó chưa bị rút tiền thì được cấp phiếu khác và ghi rõ phiếu cấp lần thứ hai. Nếu người gửi tiết kiệm định mức không ghi tên, quỹ tiết kiệm không nhận báo mất.

Điều 5. — Lãi suất 24%/năm, trong đó 12% trả lãi và 12% làm giải thưởng. Tiền lãi tính theo thời gian thực tế gửi tiền và thanh toán một lần khi tắt toán phiếu tiết kiệm.

Điều 6. — Tiền thưởng trả cho người gửi tiền tiết kiệm được thực hiện bằng xđ số; mỗi tháng xđ số một lần. Những phiếu tiết kiệm gửi đủ 30 hoặc 31 ngày

trong tháng và còn số dư đến hết ngày 30 hoặc 31 hàng tháng mới được dự xổ số và tính thưởng.

— Loại định mức 200 đồng :

Mỗi Xêri 10 000 phiếu, có 115 giải thưởng, gồm :

- | | |
|--------------------------------------|------------|
| 1 giải nhất, thưởng | 3 000 đồng |
| 2 giải khuyến khích, mỗi giải thưởng | 200 đồng |
| 2 giải nhì, mỗi giải thưởng | 800 đồng |
| 10 giải ba, mỗi giải thưởng | 200 đồng |
| 100 giải tư, mỗi giải thưởng | 60 đồng. |

— Loại định mức 500 đồng :

Mỗi Xêri 10 000 phiếu, có 115 giải thưởng, gồm :

- | | |
|--------------------------------------|-------------|
| 1 giải nhất, thưởng | 15 000 đồng |
| 2 giải khuyến khích, mỗi giải thưởng | 500 đồng |

- | | |
|------------------------------|------------|
| 2 giải nhì, mỗi giải thưởng | 2 000 đồng |
| 10 giải ba, mỗi giải thưởng | 500 đồng |
| 100 giải tư, mỗi giải thưởng | 150 đồng. |

— Loại định mức 1000 đồng :

Mỗi Xêri 10 000 phiếu, có 115 giải thưởng, gồm :

- | | |
|--------------------------------------|-------------|
| 1 giải nhất, thưởng | 30 000 đồng |
| 2 giải khuyến khích, mỗi giải thưởng | 1 000 đồng |
| 2 giải nhì, mỗi giải thưởng | 4 000 đồng |
| 10 giải ba, mỗi giải thưởng | 1 000 đồng |
| 100 giải tư, mỗi giải thưởng | 300 đồng. |

Điều 7.— Phiếu tiết kiệm định mức trúng thưởng nhiều lần, vẫn được rút nguyên số vốn ghi trên phiếu.

Tổng giám đốc Ngân hàng Nhà nước
Việt Nam
NGUYỄN DUY GIA